

Số: 106/KH-UBND

Ba Đình, ngày 31 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn phường Ba Đình

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật An toàn thông tin mạng 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015.

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW.

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện Kế hoạch số 3594/KH-UBND ngày 15/10/2024 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn. UBND phường Ba Đình xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Tiếp tục duy trì và hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, dữ liệu chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn Phường.

- Tiếp tục hoàn thiện các chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2025.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển hạ tầng số và xã hội số trên địa bàn Phường.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Ứng dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh trong việc xây dựng Chính quyền điện tử.

- Duy trì 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp được thực hiện dưới dạng điện tử (trừ văn bản có nội dung mật theo quy định của pháp luật).

- 100% báo cáo định kỳ (trừ văn bản có nội dung mật theo quy định) được gửi, nhận trên các phần mềm dùng chung của tỉnh; phần mềm Theo dõi Chỉ đạo điều hành UBND tỉnh.

- 100% hệ thống thông tin, CSDL có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đưa vào vận hành, khai thác có kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

- 100% dữ liệu mở được cung cấp phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- 100% cán bộ, công chức được tham gia các khóa học về chuyển đổi số trên nền tảng đào tạo trực tuyến đại trà.

2.2. Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật được cung cấp dưới dạng hình thức dịch vụ công trực tuyến.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến toàn trình và toàn trình một phần trên tổng số hồ sơ đạt từ 90% trở lên; tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính; tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- 80% chế độ báo cáo được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh.

- 100% các thông tin, dữ liệu được cung cấp trên Trang Thông tin điện tử phường đảm bảo theo Quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- 100% cơ quan, tổ chức tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số.

- Tối thiểu 50% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 95% người dân, doanh nghiệp trở lên hài lòng với kết quả giải quyết thủ tục hành chính của chính quyền địa phương.

2.3. Phát triển hạ tầng số.

- Tiếp tục duy trì hạ tầng kỹ thuật phục vụ hệ thống Hội nghị trực tuyến đồng bộ ở cả 03 cấp chính quyền.

- Tỷ lệ hộ gia đình kết nối Internet băng rộng đạt từ 95% trở lên.

2.4. Về Kinh tế số.

- Phân đầu 25% doanh nghiệp tham gia vào hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- 100% doanh nghiệp sản xuất, cung cấp các sản phẩm nông nghiệp có gắn mã QR truy xuất nguồn gốc.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt từ 60%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 80%.

2.5. Về Xã hội số.

- 90% người dân có điện thoại thông minh.

- 90% người dân có tài khoản ngân hàng.

- 60% người dân trưởng thành có chữ ký số cá nhân.

- 100% các trường Tiểu học, THCS, THPT và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

- 65% người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản.

- 35% dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa.

- 100% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử.

- 80% người dân tham gia mua sắm trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ thiết yếu (điện, nước, viễn thông, y tế, giáo dục...)

2.6. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và an toàn, an ninh thông tin.

- Đảm bảo hệ thống mạng LAN của UBND Phường hoạt động ổn định; 100% cán bộ, công chức trang bị máy tính kết nối với hệ thống mạng LAN, hệ thống mạng dùng chung của Tỉnh và được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền trong toàn hệ thống.

- 100% cán bộ, công chức được đào tạo nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

- Đầu tư hạ tầng kỹ thuật về CNTT để phát triển hạ tầng số.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo quy định.

II. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số.

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong các hội nghị; Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của phường và khu phố; trên Trang thông tin điện tử phường, hệ thống quản lý văn bản, nhóm zalo, qua các cuộc họp giao ban, định kỳ hoặc đột xuất của cơ quan.

- Tăng cường cung cấp thông tin cho người dân thông qua các ứng dụng thông minh nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho người dân; truyền thông xây dựng hình ảnh các sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, tiêu biểu hỗ trợ người dân, tổ chức đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ, hướng tới mục tiêu Làm việc không giấy tờ, hội họp không tập trung; dịch vụ công không gặp mặt; thanh toán không dùng tiền mặt và thực hiện số hóa toàn bộ dữ liệu trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác truyền truyền trên Trang Thông tin điện tử phường và hệ thống truyền thanh của phường, khu phố các nội dung liên quan đến công tác chuyển đổi số nhằm nâng cao kỹ năng số, tham gia dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong các dịch vụ công thiết yếu cho người dân và cách phòng chống lộ lọt, mất thông tin trên môi trường mạng.

- Thường xuyên chia sẻ sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số trên địa bàn, trên kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia trên zalo và trên trang Câu chuyện chuyển đổi số (<https://t63.mic.gov.vn>) trên các nhóm zalo của cơ quan, đơn vị và tổ công nghệ số cộng đồng.

2. Thể chế, chính sách.

- Tiếp tục quán triệt thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của thị xã về chuyển đổi số.

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh, ban hành các quy định, quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, quy trình nội bộ phù hợp với tình hình thực tế, nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi để thực hiện chuyển đổi số và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng; thực hiện rà soát, đề xuất UBND Tỉnh sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về chuyển đổi số cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Triển khai các ứng dụng CNTT trong việc trao đổi thông tin, triển khai nhiệm vụ trên môi trường điện tử một cách hiệu quả đảm bảo phù hợp với định hướng chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, xây dựng văn hóa môi trường làm việc số, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, từ đó ban hành các chiến lược phát triển cụ thể cho từng lĩnh vực để phù hợp với định hướng chuyển đổi số triển khai tại Phường.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch khuyến khích người dân và doanh nghiệp thực hiện các giao dịch điện tử, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ, dịch vụ thông minh vào cuộc sống.

- Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên chuyển đổi số (SMEdx), với sự tham gia đánh giá chỉ số chuyển đổi số trên cổng đánh giá của doanh nghiệp.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch gắn với chính sách khuyến khích người dân và doanh nghiệp thực hiện các giao dịch điện tử, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ, dịch vụ thông minh vào cuộc sống để nâng cao chất lượng sinh hoạt, học tập và làm việc.

- Đẩy mạnh thực hiện hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo hướng dẫn tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3. Hạ tầng số.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước phục vụ kết nối mạng diện rộng của tỉnh, phục vụ gửi nhận văn bản, họp trực tuyến với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn Tỉnh.

- Đầu tư hạ tầng CNTT đáp ứng việc triển khai chuyển đổi số; thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng nâng cấp, sửa chữa hệ thống máy tính, mạng LAN, các trang thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp; đảm bảo tăng cường năng lực và tính sẵn sàng của các hệ thống CNTT duy trì ổn định, an toàn đáp ứng yêu cầu.

- Duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử phường, đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; duy trì hạ tầng số dùng chung; mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ đã đề ra nhằm nâng cao công tác quản lý nhà nước, hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

- Duy trì 100% kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng.

- Duy trì hệ thống Camera an ninh kết nối về Công an phường phục vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự.

- Xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên toàn phường, ưu tiên phát triển tại cơ quan nhà nước, trường học,...; phát triển hạ tầng mạng 4G/5G; phổ cập thuê bao cáp quang tại các hộ gia đình...

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, mua sắm thay thế những thiết bị đã cũ, lạc hậu đáp ứng mặt bằng CNTT trong các cơ quan hành chính nhà nước. Duy trì tỉ lệ 1 người/1 máy. Đảm bảo 100% máy tính kết nối mạng LAN, mạng diện rộng và Internet...

4. Nhân lực số.

- Đảm bảo cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng do tỉnh, thị xã tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về triển khai các hoạt động chuyển đổi số; an toàn, an ninh mạng.

- Cử cán bộ, công chức phụ trách về công nghệ thông tin tham gia đào tạo nâng cao về các công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn cho các hệ thống thông tin.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai kế hoạch về bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức; Cho lãnh đạo các Doanh nghiệp và tổ công nghệ số cộng đồng; tiếp tục nhân rộng mô hình “3 không” (Không phải khai báo thông tin nhiều lần trong thực hiện dịch vụ công;

Không dùng tiền mặt trong một số các dịch vụ thiết yếu; không cần tiếp xúc trực tiếp với chính quyền cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp).

- Đăng tải tài liệu Cẩm nang chuyển đổi trên Trang thông tin điện tử phường.
- Phát huy vai trò, năng lực, hiệu quả hoạt động của BCĐ Chuyển đổi số phường; 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số.

5. Phát triển dữ liệu số.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp lưu trữ tài liệu điện tử.
- Thường xuyên cập nhật các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp phường và đăng trên Trang thông tin điện tử phường.
- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu với các hệ thống thông tin giữa các cơ quan nhà nước đối với các phần mềm do Thị xã xây dựng.
- Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP).
- Hoàn thành 100% các dữ liệu số trên địa bàn đã và đang thực hiện theo chủ trương của Trung ương, các bộ, ban, ngành và của tỉnh như: Hệ thống Quản lý văn bản & Hồ sơ công việc, Hệ thống một cửa điện tử, dữ liệu định danh điện tử, dữ liệu đất đai, dữ liệu BTXH, hộ tịch, hồ sơ sức khỏe điện tử, BHYT...
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc rà soát, cập nhật, bổ sung các dữ liệu vào các cơ sở dữ liệu theo lĩnh vực.

6. Bảo đảm an toàn thông tin mạng.

6.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT đảm bảo phương án an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.
- 100% máy tính của CBCC được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc/phần mềm diệt virus có bản quyền.
- Thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về đảm bảo an toàn thông tin trên các thiết bị thông minh.
- Quán triệt cán bộ, công chức và người lao động thực hiện nghiêm túc việc thực hiện soạn thảo, in ấn tài liệu mật; không lưu trữ CSDL, tài liệu có chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật của nhà nước trên máy tính có kết nối Internet.

6.2. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, người lao động và người dân.
- Xây dựng và triển khai các hoạt động của đội ứng cứu sự cố, việc tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.
- Giám sát, phát hiện và phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

7. An toàn thông tin mạng.

- Đảm bảo phương án an toàn thông tin theo cấp độ.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, tuân thủ theo quy trình Khung kiến trúc của Tỉnh; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, người lao động và người dân trên địa bàn phường.

8. Chính phủ số.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện trang thiết bị hệ thống họp trực tuyến, xây dựng phòng họp không giấy, nâng cấp hệ thống mạng LAN, máy tính, máy in, máy Scan... đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Thực hiện số hóa toàn bộ văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND phường, đảm bảo lưu trữ điện tử và sẵn sàng chia sẻ dữ liệu trên hệ thống dữ liệu dùng chung.

- Đầu tư trang thiết bị, phương tiện khoa học kỹ thuật để bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy hoạt động trên môi trường số.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn đăng ký sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Trên 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận trên hệ thống một cửa điện tử.

- 100% văn bản đi (trừ các văn bản mật) có ký số đầy đủ.

- 100% CB, CC được cấp và thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ tỉnh Thanh Hóa.

- 100% Trang TTĐT phường được nâng cấp đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

9. Kinh tế số.

- Tăng cường hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng và thanh toán không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực thiết yếu như: Giáo dục, y tế, bảo hiểm, dịch vụ điện, nước, dịch vụ công, dịch vụ viễn thông...

- Khuyến khích chuyển đổi số tại các doanh nghiệp; phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ, hướng dẫn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hộ sản xuất nông nghiệp... cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, các sàn thương mại điện tử; giới thiệu, quảng bá sản phẩm, dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh trên môi trường số.

- Tiếp tục triển khai các tiện ích thanh toán trên nền tảng di động, ví điện tử, mã QR code, tài khoản ngân hàng Smarbanking...; đảm bảo an toàn thanh toán để góp phần thúc đẩy thanh toán điện tử trong giao dịch thương mại điện tử.

- Duy trì 100% sản phẩm OCOP và lợi thế của phường được đưa lên sàn thương mại điện tử.

- Duy trì 100% doanh nghiệp sử dụng nền tảng số và nộp thuế điện tử.

- 65% Doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh có sản phẩm, ngành nghề phù hợp tham gia thương mại điện tử.

10. Xã hội số.

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ người dân tham gia các hoạt động trên môi trường số một cách sâu rộng, như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, mua bán trực tuyến, phản ánh, tương tác với chính quyền, kiến thức về an toàn thông tin...; yêu cầu đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan nhà nước tiên phong, gương mẫu thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các dịch vụ thiết yếu.

- 100% người dân từ 15 tuổi trở lên đủ điều kiện có tài khoản định danh điện tử.

- Trên 90% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử.

- 90% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả kênh giao tiếp với người dân trên Trang Thông tin điện tử phường, kênh giao tiếp OA Zalo... để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh số hoá hồ sơ, văn bản, tài liệu, hình thành các kho dữ liệu điện tử của phường; từng bước cung cấp dữ liệu mở nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp, nhân dân tiếp cận, khai thác thông tin.

- Tập trung phổ cập các kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn thông qua hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

III. GIẢI PHÁP

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số.

Gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chuyển đổi số với kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân và tập thể trong năm 2025, để người đứng đầu nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng, chịu trách nhiệm cao nhất về kết quả chuyển đổi số của địa phương mình.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng số cho CBCC, người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp các Chủ trương của Đảng, Chính sách, Pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương của Tỉnh, của Thị xã và Phường về chuyển đổi số.

- Tiếp tục tuyên truyền vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, người đứng đầu chính quyền đối với việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số.

- Đề cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội để đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn phường; huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư hạ tầng số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực với mục tiêu: Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số; đẩy mạnh xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tập trung phát triển mạnh kinh tế số để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của các sản phẩm, các doanh nghiệp và nền kinh tế của địa phương; phát triển xã hội số, góp phần xây dựng xã hội văn minh, hiện đại, tiến bộ, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Thông tin, tuyên truyền, giới thiệu sâu rộng những mô hình thí điểm về chuyển đổi số; các bước triển khai thực hiện chuyển đổi số và hiệu quả bước đầu chuyển đổi số ở một số lĩnh vực. Biểu dương kịp thời những đơn vị, tập thể, cá nhân trên địa bàn phường đi đầu trong việc triển khai, thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do trung ương, tỉnh tổ chức về nâng cao kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, các doanh nghiệp, tổ chức và người dân.

3. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chuyển đổi số.

- Cử cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng chuyển đổi số do Bộ Thông tin & Truyền thông tổ chức đại trà và Sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số trong giao tiếp với các cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về lợi ích, hiệu quả đem lại của Chính quyền số.

4. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ.

- Phối hợp doanh nghiệp bưu chính để cung cấp dịch vụ công bưu chính công ích phục vụ người dân, tổ chức doanh nghiệp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên sàn thương mại điện tử.

- Kết nối với các cơ quan, tổ chức để các Doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư.

5. Đảm bảo nguồn lực tài chính.

- Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định; có quy định, quy trình quản lý, sử dụng hiệu quả.

6. Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức nghiên cứu trong nước và quốc tế.

- Tham gia các chương trình, Hội thảo, các hoạt động hợp tác quốc tế trong chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng; Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức thực hiện công tác chuyển đổi số thăm quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương khác; Kết nối để các Doanh nghiệp trên địa bàn có cơ hội được quảng bá, giới thiệu sản phẩm và tham gia các hội thảo khoa học về chuyển đổi số - chuyển đổi xanh;...)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

Đối với các nhiệm vụ thường xuyên hoặc nhiệm vụ đã được phê duyệt nguồn kinh phí và đang triển khai thì thực hiện theo dự toán đã được phê duyệt. Đối với các nhiệm vụ dự kiến thực hiện lập dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Ban Chỉ đạo phường.

- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường có vai trò chỉ đạo toàn diện việc thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số đảm bảo các mục tiêu đề ra; đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai năm 2025. Định kỳ kiểm tra, rà soát các kết quả và nội dung nhiệm vụ chuyển đổi số, đối chiếu với các chỉ tiêu chuyển đổi số của thị xã và tình hình thực tiễn triển khai để cập nhật cho phù hợp.

- Tham mưu cho UBND phường về thực hiện các giải pháp thúc đẩy thực hiện chương trình chuyển đổi số toàn diện của địa phương.

- Tham mưu cho UBND phường chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra.

- Làm đầu mối liên hệ, làm việc với Ban chỉ đạo chuyển đổi số thị xã.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tịch UBND phường và UBND thị xã.

2. Công chức Văn phòng - Thống kê phường.

- Là cơ quan tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến công tác chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn toàn Phường.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo các nhiệm vụ có liên quan và khi được yêu cầu.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông, cung cấp dịch vụ số cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của Phường.

- Xây dựng các chương trình, dự án liên quan đến công tác nâng cao chuyển đổi số trong đó chú trọng về phát triển hạ tầng số và xã hội số; xây dựng dự toán kinh phí đầu tư, thực hiện các dự án.

- Đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật và các phần mềm ứng dụng CNTT phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND và Chủ tịch UBND phường.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin, các cơ quan chủ trì của Tỉnh triển khai hệ thống giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh mạng cho cơ quan Phường.

- Chịu trách nhiệm quản lý, vận hành hệ thống mạng nội bộ và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng nội bộ UBND phường.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai đào tạo, bồi dưỡng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức Phường.

- Tiếp tục vận hành hiệu quả phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức; thực hiện số hóa hồ sơ cán bộ, công chức làm nền tảng chuyển đổi số.

- Lựa chọn, khen thưởng cho các điển hình tiên tiến về chuyển đổi số.
- Đưa kết quả thực hiện Chuyển đổi số làm tiêu chí đánh giá hoàn thành nhiệm vụ năm 2025.

- Phối hợp với các phòng, ban đơn vị liên quan tiếp tục triển khai chữ ký số cá nhân cho công dân.

- Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của lĩnh vực phụ trách.

3. Công chức Văn hóa - Xã hội phường.

- Tham mưu và tổ chức cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng và công khai kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường tuyên truyền các nội dung của công tác chuyển đổi số trong quá trình tổ chức triển khai các nhiệm vụ.

- Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của lĩnh vực phụ trách.

4. Công chức Tài chính - Kế toán phường.

- Tham mưu cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo theo Kế hoạch đã đề ra.

- Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của lĩnh vực phụ trách.

5. Công chức Địa chính - Xây dựng phường.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh tham gia sàn thương mại điện tử.

- Hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp có sản OCOP, sản phẩm lợi thế của địa phương đưa lên sàn thương mại điện tử và gắn mã QR truy xuất nguồn gốc.

- Tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, môi trường, địa chất, tài nguyên, khoáng sản, thu gom rác thải thông minh....

- Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ số thuộc lĩnh vực môi trường đảm bảo kiểm soát đến từng cơ sở sản xuất hay điểm dân cư, lượng và loại chất thải được thải ra, trạng thái ô nhiễm chi tiết theo tọa độ, mức độ, khu vực...

- Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của lĩnh vực phụ trách.

6. Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách LĐTĐ&XH.

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc chi trả chế độ chính sách, chế độ cho các đối tượng bằng hình thức không dùng tiền mặt.

- Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của lĩnh vực phụ trách.

7. Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND phường các biện pháp số hóa các hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao việc tiếp nhận, giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến toàn trình và toàn trình một phần, tại bộ phận một cửa theo mục tiêu của kế hoạch.

- Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của lĩnh vực theo quy định; Tăng cường sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý hộ tịch, phần mềm chứng thực điện tử.

- Ứng dụng chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Phát triển nền tảng để người dân, doanh nghiệp tra cứu pháp luật dưới dạng hỏi - đáp,

tình huống; Phát triển nền tảng tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giải đáp pháp luật trực tuyến...

8. Trạm y tế phường.

- Khám chữa bệnh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt và sử dụng mã định danh điện tử trong khám chữa bệnh; xây dựng phương án nhập thông tin hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử cho người dân.

- Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của lĩnh vực phụ trách.

9. Các nhà trường.

- Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả đảm bảo theo Quyết định số 942/QĐTTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Sở, ngành, tỉnh, thị xã tổ chức các lớp đào tạo về chuyển đổi số cho đội ngũ giáo viên trong các nhà trường và thực hiện phổ cập tin học ứng dụng, kiến thức an toàn thông tin trong Trường học, hình thành công dân số trong tương lai.

- Phối hợp triển khai chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo; nền tảng dạy học từ xa; xây dựng và đưa vào trong chương trình giáo dục phổ thông phổ cập kiến thức về chuyển đổi số; triển khai phổ cập kỹ năng số cho giáo viên, học sinh các cấp học.

- Phối hợp và thực hiện phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc trong ngành giáo dục.

10. Công an phường.

- Đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng; phân công cán bộ, chiến sĩ phụ trách theo dõi, phòng ngừa, ngăn chặn, phối hợp xử lý, khắc phục các sự cố về an toàn, an ninh mạng và tội phạm sử dụng công nghệ cao. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức tự bảo vệ trên môi trường số.

- Tham mưu UBND Phường ban hành các chương trình, kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy...

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử để chuẩn hóa cơ sở dữ liệu phục vụ các nhóm tiện ích: giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phát triển kinh tế, xã hội; công dân số; hoàn thiện dữ liệu dân cư...

11. Đề nghị MTTQ, các tổ chức đoàn thể phường.

Phối hợp tuyên truyền vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số; là cầu nối giữa người dân với chính quyền trong triển khai, thực hiện các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số của địa phương.

12. Đối với doanh nghiệp Viễn thông.

- Hỗ trợ UBND phường và các Doanh nghiệp thực hiện hợp đồng điện tử.

- Xây dựng, đầu tư, nâng cấp, phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Phối hợp, thỏa thuận hợp tác; chủ động liên hệ, giới thiệu giải pháp, nền tảng số tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, trường học; giới thiệu, tư vấn các dịch vụ, sản phẩm, giải pháp, nền tảng số hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ thực hiện chuyển đổi số.

13. Đối với Trưởng các khu phố.

Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số để đảm bảo theo Kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn phường Ba Đình, đề nghị các bộ phận, đoàn thể, ngành, tổ công nghệ số cộng đồng, các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Thị xã(B/c);
- Đảng ủy, HĐND phường(B/c);
- MTTQ, các đoàn thể(P/h);
- Ban Chỉ đạo phường(T/h);
- Người lao động Cơ quan phường(T/h);
- Tổ CNSCĐ khu phố(T/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Hùng